

Bản án số:11/2024/HS-ST

Ngày 19 tháng 3 năm 2024

NHÂN DANH  
NUỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Ngô Thị Minh Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Thanh Sơn

2. Ông Trương Trung Văn.

- *Thư ký phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Trang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà:* Ông Dương Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã T, Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Hoàng Ngọc A, sinh ngày 17/3/1993.

Nơi cư trú: Thôn Y, xã T, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt Nam; con ông Hoàng Ngọc B, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1962; vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

- Nhân thân: Tại bản án số 37/2013/HSST ngày 24/12/2013, TAND huyện Sông Lô xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, chấp hành xong thời gian thử thách ngày 24/12/2015 và các quyết định khác của bản án, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2023 đến nay có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1962, vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn Y, xã T, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc.

#### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 40 phút ngày 16/12/2023, Anh đang ở nhà thì thèm chất ma túy nên một mình điều khiển xe máy Honda Wave BKS 88C1-267.38 đi tìm mua ma túy sử dụng. Anh đi đến khu vực cầu S thuộc xã N thì gặp một người đàn ông tên V (A không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này). Tại đây, A hỏi mua của V 200.000đ tiền ma túy và mua được 01 gói nhỏ gói bên ngoài bằng giấy bạc, bên trong chứa chất bột màu trắng. Sau khi mua được, Anh cầm ma túy trong lòng bàn tay trái điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến đoạn đường thuộc đê tả S, thôn S, xã Y, huyện S thì bị lực lượng công an phát hiện, kiểm tra. Do hoảng sợ, Anh thả gói ma túy xuống nền đường gần vị trí Anh đứng nhưng bị cơ quan công an phát hiện và thu giữ, niêm phong trong phong bì kí hiệu A1. Ngoài ra còn thu giữ 01 xe máy Honda Wave BKS 88C1-267.38 để phục vụ công tác điều tra. Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện S đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo đúng quy định.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện S ra Quyết định trưng cầu giám định số 249, Trung cầu phòng K Công an tỉnh V giám định: Mẫu ký hiệu A1, có phải là chất ma túy không? Loại ma túy gì? Trọng lượng (Khối lượng) của mẫu gửi giám định là bao nhiêu?

Tại Kết luận giám định số 3045/KLGĐ ngày 20/12/2023 của Phòng K công an tỉnh V kết luận:

*"1. Chất cục, bột màu trắng có trong mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,1254g."*

Cơ quan CSĐT công an huyện S đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật tài sản của Ngọc A nhưng không phát hiện, thu giữ gì.

Về nguồn gốc ma túy, Hoàng Ngọc A tự khai nhận mua của một người đàn ông tên là V nhưng không biết cụ thể họ tên, tuổi, địa chỉ, không nhận dạng được.

Tại Cáo trạng số: 12/CT- VKSSL ngày 27 tháng 02 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện S truy tố bị cáo Hoàng Ngọc A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc A từ 18 tháng đến 21 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu ở trên, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là sai xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Ngọc A đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân huyện S đã truy tố. Xét lời

nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định .... và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Hồi 12 giờ 10 phút ngày 16/12/2023, tại khu vực đường Đ  
thuộc thôn S, xã Y, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc, Hoàng Ngọc A ở thôn Y, xã T, huyện S,  
tỉnh Vĩnh Phúc đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy Heroin có trọng lượng 0,1254g thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện S bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hành vi của Hoàng Ngọc A đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma tuý; gây mất trật tự trị an tại địa phương nên việc đưa bị cáo ra xét xử lưu động là cần thiết nhằm tuyên truyền giáo dục pháp luật trong quần chúng nhân dân và răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

Như vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Hoàng Ngọc A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

c) *Heroin, C, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*”

Khi lượng hình, cần xem xét đến tính chất cũng như mức độ thực hiện tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, nhưng bị cáo là người có nhân thân xấu từng bị xét xử về tội phạm liên quan đến tài sản, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục có hành vi phạm tội. Xét thấy, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian cần thiết như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

[3] Về hình phạt bổ sung : Qua xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo Hoàng Ngọc A thấy rằng: bị cáo là người nghiện ma túy, không có công ăn việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Đối với người đàn ông tên là V bán ma túy cho A, do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ điều tra làm rõ.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với Mẫu vật hoàn lại sau giám định là 0,0996 gam và toàn bộ bao gói được niêm phong là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 88C1-267.38, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, xác định đây là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị N (mẹ đẻ của A). Bà N không biết A sử dụng chiếc xe trên để đi mua ma túy, Anh cũng không cất dấu ma túy trên xe nên cần trả lại chiếc xe trên cho bà N là đúng chủ sở hữu.

[5] Về án phí: Bị cáo Hoàng Ngọc A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Ngọc A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Hoàng Ngọc A 01 (Một) năm 07 (B) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 16/12/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 47; Điều 106; Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

- Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật hoàn lại sau giám định là A1 = 0,0996 gam và toàn bộ bao gói được niêm phong trong ‘MẪU TRẢ VỤ 3226’.

- Trả lại bà Nguyễn Thị N 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 88C1-267.38.

Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/3/2024

Về án phí: Bị cáo Hoàng Ngọc A phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày giao nhận bản án hoặc niêm yết tại UBND của người vắng mặt, về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

*Nơi nhận:*

- TAND tỉnh Vĩnh Phúc
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc
- VKSND huyện Sông Lô.
- THADS huyện Sông Lô
- Công an huyện Sông Lô
- Sở Tư pháp
- Bị cáo
- Lưu HS+Vp

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà**

**Ngô Thị Minh Hiệp**

